

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG
38, Rue de Canton, 38.—Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1.—Kiềm-sắc-bổ-huôn (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá	2\$ 00
2.—Phụ-khoa Kim-phụng-huôn (Đờn bà huyết hư khí suy) Mỗi hộp 2 huôn giá.	1 00
3.—Hóa-dâm chỉ-khái (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 15
4.—Nhi khoa căng-cơ-táng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5.—Thần hiệu phát-lãnh-táng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá.	0 16
6.—Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá.	0 10
7.—Sru-độc-linh-dược (Trị bệnh hoi liêu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc huôn giá	3 00
8.—Thần hiệu nhân-dược-thủy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá.	1 00
9.—Thanh-tạng-huôn (Thuốc xổ) Mỗi ve giá	0 40
10.—Phong thấp cao dược (Thuốc dân trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miễn giá.	0 20
11.—Sanh-phát-bá-thảo-giư (Thuốc nước xươ cho nước lóc) Mỗi ve giá	0 30
12.—Bạt-trực-cao (Trị các chứng bệnh đau lậu) Mỗi ve giá	0 60
13.—Bạt độc dược cao, (Trị bệnh Ung-thư u-nhot, ghê chốc) Mỗi ve giá	0 30
14.—Trần-châu phân (Trị bệnh phỏng lữa phỏng nước sôi) Mỗi gói giá	0 35
15.—Tê sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chổi nước và thời-khí) Mỗi hộp giá.	0 10
16.—Bạch thọ giư (Dầu bạc hà) Ve nhỏ giá 0 \$ 25, ve lớn.	0 40
17.—Tiếng dược cao (Trị bệnh lất) Mỗi thò giá	0 20
18.—Châu phách sanh cơ táng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá.	0 20
19.—Ngoại khoa trừ độc thủy (Thuốc nước để rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá.	0 20
20.—Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá.	0 20
21.—Vạn ứng như phát trà (Trị bệnh cảm) Mỗi gói giá.	0 06
22.—Vi-tê-sanh trật dả huôn, (Hoặc tề sây, hoặc đánh đập) Mỗi hộp giá.	0 50
23.—Dầu Essence de Menthe hiệu Nhị-thiên-Đường. Mỗi ve giá.	0 25
24.—Vạn ứng phát đơn (Trị bệnh nhứt đầu đau bụng tức ngực) Mỗi gói giá.	0 10
25.—Dầu đầu khầu (Nhứt đầu nóng lạnh số muối) Mỗi ve giá.	0 10
26.—Bông gòn thuốc (Để bó rịt ghê) Mỗi gói là.	0 20
27.—Mộng-tiền-trà (Trà bổ a-phiện) Giá mỗi gói là.	1 50

Bổn-dường hằng năm giữ một lòng cứu thế tề nhân, cho nên chẳng nài hao tốn bạc ngàn mà in ra này muốn cuốn Dược tánh phục pháp (chỉ cách dùng các thứ thuốc rất kĩ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vị nào có gởi thư xin, thì Bổn-dường lập tức gởi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale G. JARDIN ET FILS.
Tirage: 4.000 exemplaires.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 15 Août
1918

農 賈 茗 談

Số 76

Ngày mồng 9 tháng bảy
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>	<p>Chủ nhật:</p> <p>F. CANAVAGGIO</p> <p>Tổng-tỷ, kiêm Chánh-chủ-bút:</p> <p>Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đại-biểu:</p> <p>Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiêu</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0-065 de large... 1\$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Bổn-quản mà thương nghị.</p>
--	---	--

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng gùm tiền trước

MỤC LỤC

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 1. Nông-nghiệp tương tế hội. | 9. Ân Tòa xử vụ nước mắm giá. |
| 2. Nam-Việt tái-nguyên. | 10. Nhị-thiên-Đường Quảng cáo. |
| 3. Nguyễn Đào đàm luận. | 11. Trình-thám tiêu thuyết. |
| 4. Quốc triêu kỷ-niệm. | 12. Ai Tín. |
| 5. Bình á-phiện. | 13. Chuyện khôi-bài. |
| 6. Âu-châu chiến cuộc. | 14. Túc-Kiều. |
| 7. Hí-tín. | 15. Tự do diễn đàng. |
| 8. Đại-Pháp lễ nghi. | 16. Thú-giang-hổ. |

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-FHUNG-HUON

Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nên hệ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gộc bởi ngoại-câm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mẫu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cầu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gia công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đôn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:
1- Đường-kinh hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
2- Bạch-đái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt.
3- Đường-kinh hoặc vàng dợt, hoặc đen bầm;
4- Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
5- Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
6- Đường-kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
7- Thân thể chẳng yên, xây-xẩm mặt mày, ăn uống không tiêu;
8- Đau lưng, mỏi cẳng, vàng mắt, ốm gầy;
9- Thai động chẳng yên, trong bụng đau hoai hoai;
10- Bà rớt & huyết mà đau, hoặc là-nhau không ra.

Cách dùng: Mỗi ngày phải uống 4 hườn, uống với nước trà. Còn đôn-bà đẻ thì phải dùng nước đái con nít mà uống với thuốc.
CỬ XIN: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng nóng nẩy, độc-dịa chẳng nên dùng.
Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chừng lạ lùng chừng này, cho nên việc làm thuốc cũ g phải tùy cơ mà chế luyện thì mới tiện hợp thời nghi. Nay Nhị-thiên-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chủ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban, Lởn mùa cảm mạo, Nóng lạnh nhưét đầu, Thời chứng dịch hạch, Hoạt loạn nửa yã, Đau bụng sinh bụng, Trùng phong trứng dâm, Bất tỉnh nhưn sự, Cảm gió sanh ho, Kiệt máu kiệt dâm, Nhứt mỗi chứng mình, Tinh thần bải hoai, Trúng thứ phát nóng, Thủy thổ bất phục, Vị chướng tiêu hoá, Đi ghe đại sống, Sơn phong chanh rét, Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bịnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.
Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 90

Nhị-khoa-cảng-cơ-táng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng các chứng bịnh của con nít kể ra sau này:
Cảm mạo phong hàn, nhức nóng, mặt đỏ; đăm ngàn chột con mắt lác liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng bầm, bả tinh nhưn sự, miệng mũi trũng khi, trong ruột đau thối, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chân, đường đại huật bôn, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, ấy là chứng LAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, bải mửa, khi yả rút tay, rút chân, da mặt xanh, vàng, mét, ốm gầy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chân lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MANG-MINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.
Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ đặng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mình.
Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bịnh lậu, hoặc đái gắt, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra dầm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ đặng các chứng bịnh độc.
Trong mỗi hiệp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hiệp giá là..... 0 \$ 60

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-92, đường Espagne SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

LỜI RAO

Kính cùng lục châu qui-khách đặng rõ: TẠI TIỆM TÔI HIỆU

南洋兄弟烟草公司

ở Cholon, đường Quai de Mytho, số 33
Có bán những thứ thuốc điều hiệu:

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

- KE RA SAU NÀY:
- 1. NHÂN..... HÍ-THƯỚC.
 - 2. >..... SÔNG-HÍ.
 - 3. >..... HUYNH PHU-MÃ.
 - 4. >..... LÂM-PHI-MÃ.
 - 5. >..... ÁI-QUỐC.
 - 6. >..... PHÁT-TÀI.
 - 7. >..... KIM-TU-ĐẠI-HÍ.
 - 8. >..... TỬ-HÍ.
 - 9. >..... KIM TU VƯỢNG-LÝ TRƯỞNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thời, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.
Thức này hút không khô cổ mà cũng không quên dâm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ hiệu khác.
Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng đặng làm cho khỏi khô cổ và quên dâm, đã ngon mà lại rẻ.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ cùng Quý-khách đặng rõ: Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và bằng đá cẩm-thạch để nộ, vân vân... Giá rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quý-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.
TRẦN-DUY-BÌNH
Graveur
Số, 1, rue Castinat, 89. — Saigon



Thuốc Cam tích này tại tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có con mà bị bịnh Cam-tích cũng nên gửi đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.
GIÁ { Mỗi gói 10 bánh... 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh... 0 90

TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp muốn đến khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, lễ, kỷ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khẩn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng; bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy hiệu Michelin.
Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
cần khải.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adraa, môn bài số 110 (ngang trước Tòa Tân-đảo, hiệu là Tân-phát-Long, để sửa: Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy lát và sửa đồng-tờ, vân vân. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.
Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm đặng các việc theo ý quý-ông giáo cho chúng tôi.

Mỗi khi qui-quan có đám tiệc chi mà muốn chúng đến trông nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm đặng, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:
M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA
110, Rue d'Adran
Saigon.

Thơ vạy mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chẳng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ **VẬY MỚI PHẢI?**

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ' GIÁ VÀ CỦ' TRÀM

Kính cùng Lục-châu chủ quán-từ rỏ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Căcông Trâm và Căcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ấm nền nhà, hay là đóng cửa cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin việc thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính
TRẦN-TẤN-TÀI
Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang gara xe lửa Saigon-Govap
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, năm kỳ trước gửi tới chủ ở mấy ông.

HỮU-ĐỨC-KY

NAM-KỶ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò làm giấy Nam-kỷ hiệu là: Nam-kỷ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gán thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giẻ rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chi, hoặc giẻ rách như là giẻ vải, giẻ lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1- Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
- 2- Giẻ rách lộn lụa mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
- 3- Giẻ rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra nỉ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE
« Michel THO »
93, Rue Catinat — Saigon

Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, dầu và xà-bông thơm, phấn thoa mặt, vở, giấy lưng gĩa, ở đường Catinat số 93, ngan nhà in và bán sách của ông C. ARDIN ET FILS (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng bốt tóc sạch sẽ, giá rẻ.

Lãnh in các thứ sổ, sách, cần dùng trong Làng' Tổng, bán sách vở cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may máy viết các hiệu.

Lục-châu quán-từ muốn mua món chi, tiệm tôi không có tôi cũng sẵn lòng mua đem cho có mà gửi chàng nệ công.

Michel LÊ-VĂN-THO.

TRƯỜNG
Nguyễn-xích-Hồng

Trường này rộng rãi sạch-sẻ, máy vị giáo-sư dạy dỗ cũng siêng năng kĩ-lưỡng, chỗ ăn chỗ nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Nhất là đồ ăn của học-trò lại càng sạch-sẻ quý-trọng vô cùng.

Lục-châu chủ quán-từ có con có cháu cũng nên đem đến đó mà cho nó học, chắc sao liệt-vị cũng được vui lòng, khỏi lo sự nghi ngại đều chi cả.



CÓ MỘT MÌNH HÃNG
DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đông-Dương mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM

NÔNG-NHIỆP TƯ-NG-TÊ HỘI
(SYNDICAT AGRICOLE)

Xưa rày bôn-báo chủ ý có động về sự lập Nông-nghiệp tương-tê hội, mà tranh đua với khách-thương, hầu có duy trì quyền-lợi cho chúng-tộc ta; bôn-báo cũng có nhắc cho các ngài hay rằng: Hội Nông-nghiệp tương-tê tại tỉnh Mytho mà thành tựu đến ngày nay đây là cũng nhờ có sự quan lớn Maspéro chủ trương lúc ngài còn ngồi Tham-biện chủ-tỉnh tại tỉnh ấy.

Hiện nay ngài lại lên quyền nhiếp Nguyễn-soái Nam-kỷ; ấy có phải là một cái dịp may cho Nam-kỷ ta chăng? Chẳng những vậy mà thôi, lại thêm quan Toàn-quyền Albert Sarraut là một đấng rất nhân-từ, có lòng thương mến chúng-ta, mà ngài lại là một tay Kinh-tê thủ-đoạn, ngày đêm ngài hằng trù hoạch phương-châm mà mở mang sự lợi-ích cho quốc-dân ta. Vậy thì quốc-dân ta còn chờ lúc nào, chẳng nhơn lấy cái cơ hội may-mắn này mà rữ ren kịp lập cho mau thành tựu.

Mới đây tôi có nghe quan Nguyễn-soái Maspéro có xuống viếng tỉnh Mytho, thì hội Nông-nghiệp tương-tê Mytho nghinh tiếp ngài nơi nhà hội và có đọc một bài mà cung tụng lòng nhân hậu của ngài và nhắc nhở công ơn ngài đặc lời đem đường nên trong tỉnh mới có được một hội

rất nên đó số ngày nay đây. (A) rõ ràng là quan lớn Maspéro có lòng thương xót quốc-dân ta, nên ngài mới đem hội đồng Nông-nghiệp tương-tê hội mà gieo tại Nam-kỷ lần thứ nhất tại tỉnh Mytho, rồi ngài giao cho các ông hội-viên tại tỉnh ấy chăm nom săn sóc vùng phân tưới nước từ ấy chẳng nay; mà ngày nay hội đồng ấy đã mọc lên một cây rất nên thanh mậu, đem bông kết trái ngon ngọt thơm tho, làm cho toàn tỉnh dân cư đều được hưởng nhờ huê-lợi).

Lúc ấy ngài có nói với các ông hội-viên hội Nông-nghiệp Mytho rằng: Ngài rất vui lòng mà thầy hội Nông-nghiệp tương-tê Mytho ngày nay thành tựu như vậy và ngài lại hứa rằng: Ngài sẽ hết lòng giúp cho hội sẽ lập khắp trong Lục-tỉnh Nam-kỷ.

Các ông hãy nghĩ lấy đó mà coi, trên ngài đã sẵn lòng vừa giúp, còn dưới chúng ta lại chẳng lo nông nà mà làm, thì té ra ta phụ lòng nhân huê của ngài hay sao, xin các ông ráng lấy, ráng lấy.

Mới đây tôi có nghe rằng: **Chaudoc**, thì có ông Trương-tân-Vị với ông Hồ-hưng-Nhường; **Vinhlong**, thì có quan Đốc-phủ-Tươi; **Bachieu**, thì có ông Trần-trinh-Trạch với ông Phan-văn-Huê; **Bentre**, thì có ông Thượng-công-Minh với ông Trương; **Cantho**, thì có quan huyện Thơm; **Sadec**, thì có quan huyện Nga.

Các ông kể tên trên đây, còn đang tổ chức những trang điện-chủ phú-bào hầu có đem hội đồng Nông-nghiệp tương-tê về mà gieo trồng trong bôn-tỉnh, chẳng bao lâu đây sẽ nảy tược đâm chồi mà hóa nên một vườn cây qui báu khắp trời Nam. Chỉ còn có mấy tỉnh: Travinh, Gocong và Tanan là chỗ đất tốt phần nhiều, mà chưa nghe động tịnh chi hết. Vậy nay tôi cũng xin các đấng Gao-minh trong ba tỉnh này, hãy ráng công lo lập Nông-nghiệp tương-tê cho mau, kéo lở làng cơ-hội.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

Nam-Việt Tài-nguyên
CÔNG-NGHỆ

(Principale ressource de la Cochinchine : L'Industrie)

ĐOẠN THỨ NHỨT
NÔNG-NHIỆP CÔNG-NGHỆ
(Tiếp theo)

Lữ-Tổng là một xứ đương lo khai phát nông-vụ, nên cần dùng trâu bò làm ruộng chứ không phải ăn thịt. Đã biết trong xứ Lữ-Tổng thú-vật nuôi cũng nhiều, song bịnh toi thường hay phá hại, nên thú thường không đủ mà dùng trong cuộc mở ruộng. Lấy bực trung mà tính thì mỗi năm Lữ-Tổng mua của Ngoại-quốc trâu bò, cộng đến 42.000 con. Xin coi số sau đây thì biết trong số 42.000 con đó phần Đông-Dương ta bán là bao nhiêu.

BÔNG-DƯƠNG BAN CHO LỮ-TỔNG :

THỦ	1909	1910	1911	1912	1913	1914
Bò	15.386	31.594	22.184	5.317	cần xuất	2.571
Trâu	4.961	15.965	11.517	5.348	đươ g	1.583
Cộng.....	20.347	47.559	33.701	10.695		4.154

Ấy vậy trong 5 năm Đông-Dương ta bán cho Lữ-Tổng đũa 77.082 con bò giá 4.724.920 quan và 39.424 con trâu, giá 3.548.160 quan.

Trong miền Cực-Đông duy có ba xứ nói trên đây mua thú vật nhiều. Còn xứ mà có thú vật bán là: Trung-quốc, Đông-Dương và Xiêm-La.

Từ năm 1909 đến năm 1914, lấy lực trung thì mỗi năm Trung-quốc xuất dương 24.934 con bò và 220.531 con heo, còn Xiêm-La chừng 4.800 con bò và 9.830 con heo. Đông-Dương ta trước khi Chánh-phủ cầm thì số thú vật xuất dương mỗi năm là:

Năm 1911.....	22.196 con
id 1912.....	9.042 id
id 1913.....	3.586 id
id 1914.....	10.777 id

TRÁU

Năm 1909.....	4.961 con
id 1910.....	15.967 id
id 1911.....	11.603 id
id 1912.....	5.378 id
id 1913.....	36 id
id 1914.....	4.621 id

HEO

Năm 1909.....	7.476 con
id 1910.....	9.818 id
id 1911.....	31.422 id
id 1912.....	73.073 id
id 1913.....	40.456 id
id 1914.....	14.018 id

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

Ấy vậy trong sự bán thú vật cho Ngoại-quốc thì Đông-Dương ta duy thua Trung-quốc mà thôi, chớ hơn Xiêm-La nhiều lắm. Và những xứ mua thú vật đều ở chung quanh nước ta. Đường đi chẳng xa bao nhiêu, nên sự chở chuyển không hao nhiều và thú vật cũng không mất sức. Tuy vậy mà cũng chẳng bán được nhiều. Nguyên con trâu nào chở xuống tàu rồi làm bị bệnh, thì trước khi đến mấy xứ ấy, bệnh nó đã phát ra rồi, để cho người ta biết mà nhốt riêng cho khỏi lây với thú khác.

Lấy những điều đã ở trước đây mà suy thì sức nước là một nguồn lợi rất to tác của nước ta. Vậy lên cần phải nuôi cho nhiều dạng mà:

1. là có thể bán rẻ cho nông-gia dùng trong cuộc ở ruộng;
2. là cho quốc-lân có thể mua được thì rẻ dùng mà tiếp dưỡng sự sống;
3. Cho quốc dân có đủ mà bán được cho các nước luôn luôn mà thú lợi.

Còn muốn số thú vật trong nước thêm cho nhiều thì yêu cầu phải:

1. Có thú y cho nhiều mà đặt cùng trong các tỉnh có nuôi thú dạng ngựa ngựa bệnh hoạn. Đều này Chánh-phủ đương trừ-hoạch, có lẽ trong ít năm nữa đây những Học-sanh nơi trường Hà-nội tốt nghiệp được nhiều rồi thì thành tựu được;

2. Chăm nhắc đừng cho làm thịt bò em chưa đúng tuổi hoặc có tật. Đều này Chánh-phủ cũng đã có dự-hệ lệ luật rồi, song dân sự hãy còn lên lúc mà làm trái luật;

3. Làm cho dân sự có thể bán thú vật cho dễ, nhất là làm thế nào cho Lèo có đường thông qua Trung-kỳ và Bắc-kỳ cho nhiềuặng tiện bề bán thú vật;

4. Phát phần thưởng mà nông trí kê nuôi thú vật và khi nào thú vật bị bệnh truyền nhiễm mà hao lột thì chuẩn tiền mà cứu giúp;

5. Đừng cấm sự bán thú vật cho Ngoại-quốc, song cũng đừng cho bán quá độ mà hết số trong nước.

Những lời luận trong đoạn sức mục này là luận về trâu, bò, heo mà thôi, chớ trong Đông-Dương ta cũng còn nhiều thứ cầm thú khác nữa là: ngựa, dê, gà,

vịt, ngỗng, thỏ vàn vãn. N, tra trong Đông-Dương ta xứ nào cũng nuôi, song không có giống nào tốt bằng ngựa của các nước. Thường thường xưa nay người mình cho giống ngựa Bình-Định, Nam-Vang và Bà-Rịa là giống hay, song sánh với giống ngựa của họ thì hẳn còn thua nhiều lắm. Ấy vậy đầu ngựa của mình mà nuôi được nhiều thì bất quá bán sẵn bán cho trong xứ mình dùng mà cỡi hoặc kéo xe mà thôi, chớ không trông bán cho ai được. Quốc-dân ta nếu muốn tinh tấn trong nghề nuôi ngựa thì phải kiếm giống ngựa Ả-rập (arabe) hoặc giống tốt nào khác mà nuôi rồi cho nhẩy ngựa xứ mình, đáng đức rag ống khác cho lớn con, chớ có sức mạnh hơn mới được.

Còn bò sữa và dê, nếu trong mấy xứ núi nuôi cho nhiều được rồi lập lò lấy sữa nấu đồ vô hộp, làm như các nước thì mới có lợi. Cuộc công-nghệ này rất to tác. Hãy kiếm quốc-dân ta chưa thạo nghề ấy, và chưa có vốn lớn thì chắc chưa tính được, nếu quốc-lân ta muốn làm thì phải chung cọng với người Lang-sa thì làm mới nên việc.

Sự nuôi gà, vịt, ngỗng, trong xứ ta nhảm thế dễ làm lớn được lắm. Và gà thì chịu nuôi đất cao, còn vịt và ngỗng thì chịu nuôi đất thấp. Trong Đông-Dương ta đất cao cũng nhiều; mà đất thấp cũng nhiều. Vậy ở miền nào hiệp nuôi thú nào thì nuôi thú ấy cho nhiều. Chắc phải được lợi lớn. Theo lời đã ở trong đoạn thực vật trong xứ ta sẽ bập trồng nhiều đến đổi bán cho các nước mà cũng chẳng hết.

Nếu Quốc-dân ta dùng bấp dư ấy mà nuôi cầm thú thì bấp dư đã có chỗ dùng mà cầm thú lại được cấp nữa; ấy là tính một việc mà lợi hai phía, há chẳng đáng lưu tâm sao? Chớ nên nói gà, vịt, ngỗng, bò cày, nuôi nhiều sợ không chỗ bán. Xưa nay mỗi kỳ tàu chạy đến có chợ giống ấy qua Hạ-châu. Nếu mình nuôi được nhiều thì còn bán cho Hương-cảng, Lữ-Tổng và Gia-hoa được nữa.

Ấy vậy cái vấn-đề sức mục cũng là một vấn-đề yêu trọng trong cuộc lý-tài kinh-tế. Trong nước nếu sức mục được thịnh-tân thì chẳng những là ruộng đất mau

mở mang, mà sự tiện bề ăn uống mà thôi, mà lại còn có lợi về phần bán thú vật nữa. Quốc-dân nếu muốn xứ mình được phong-phú như các nước, thì chẳng nên bỏ qua một mảnh lợi nào cả; hề thấy nơi lợi thì phải nghiên-cứu thế nào cho dặng làm cho nổi lợi đó được lớn thêm, dưỡng ấy cuộc lý-tài mới quang đại.

Quan Toàn-quyển Albert Sarraut là đấng lão thành của ta. Ngài đã dòm thấy sức mục là một nguồn lợi lớn của xứ ta nơi miền Cực-Đông này, nên Ngài mới cấp cấp mở trường Thú-y tại Hà-nội thêm ra rộng lớn. trong đôi ba năm nữa đây, trong xứ ta sẽ có thú-y nhiều mà bảo dưỡng loài vật, chẳng còn lo bệnh hoạn nữa. Vậy Quốc-dân chớ nên dãi dãi trong cuộc này, chớ nên bỏ mất phần lợi lớn này mà ưỡng.

(Sưu sẽ tiếp theo)
Đại-Việt tập-chí Lý-tài-khoa chủ-bút.
HỒ-BIỀU-CHÍNH

Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu xuất hảo hạng.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho diệu dặng
chẳng có thứ
nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trái mà thơm

chục đôi giày, ấy là thứ da đỏ, ta hay kêu là da chẻ' đó, bởi vì của chẻ' thuộc, còn thứ da tốt trắng, kền da tây, ấy là của người tây thuộc, khách-trú phải mua, vì thuộc không dặng như vậy, về đóng giày cũng bán mắc vậy chớ mà có rẻ giá hơn của người Bắc-kỳ một chút là vì cách đóng của họ còn dôi vụng về lắm. Tôi cũng ước ao chớ chi người Bắc-kỳ học dặng cách thuộc da theo tây và theo cách của khách-trú, rồi xuất vốn nổi lò lên thuộc da mà bán có lẽ khi được lắm chớ. Rồi mấy tiệm giày của đồng-bang ta đã có sẵn chớ mua da thứ xâu thì đóng giày rẻ tiền, thứ tốt thì đóng theo kiểu giày Tây, mắc giá, thứ rẻ tiền nên làm nhiều hơn là vì thường thường ai ai cũng dụng giày nhẹ tiến mang đi làm việc, còn thứ tốt có sẵn thì bất quá một hai đôi để mang khi đi đám tiệc, chớ lúc này bên Âu-châu đương cơn khối lửa tàu bè ít có chớ bằng hóa dền xứ ta nên món chi cũng mắc. An-nam ta tiền bạc đâu có cho nhiều mà mang giày tốt mãi sao, nên theo ý tôi tưởng giày xấu xấu rẻ tiền đương buổi này bán đắt hơn giày tây mười mấy đồng một đôi.

Còn một môi này nữa tôi trông khi người Bắc nên làm mà thủ lợi.

Xem cùng khắp các Châu-thành ai ai cũng có mang guốc, đờn ông đờn bà là phần nhiều mang luôn luôn, một đôi mang trong hai tháng thì thấy bỏ, đờn ông mang lúc ở trong nhà lâu mòn, một đôi cũng được ba bốn tháng. nếu tính cả tam kỳ về đờn ông đờn bà có mang guốc phần ít cũng được 10 triệu người, tôi tính phỏng trong mười triệu người mỗi người một năm mang có 4 đôi guốc thì được 40 triệu đôi, mỗi một đôi bán giá rẻ 14 su thì $40.000.000 \times 0\$14 = 5.600.000\00 được năm triệu sáu chục muôn đồng bạc guốc trong mỗi năm (coi đó thì biết tiền bạc của đồng bang xuất ra về việc nhỏ mọn vậy mà còn đến bạc triệu thay, huống các món khác biết triệu ức nào mà kể). Ấy là một việc dễ làm hơn hết mà đồng bang chẳng chịu làm để cho khách-trú họ thầu hết, còn ta lo buôn bán gông gi dậu. Đèo guốc không khó chớ, xứ ta thiếu chi cây đèo guốc, còn quai-guốc nếu ta không có da thì mua, khó gì, chuyện tuy nhỏ mà có lẽ lời được nhiều, sao không lo để cho chệt nó hết hết. Xem cùng Saigon Cholon mà coi hiem-chi tiệm đèo guốc mà của khách chớ ta không có một. Nếu đồng-bang nghe theo lời này chen cũng khách lập một hai tiệm thử coi chắc là không ế, dẫu

có ế để năm này đến năm kia có hỏi thúi chi mà sợ. Lập tiệm đóng guốc này rất dễ vốn liền chẳng bao nhiêu, mượn một căn phố nhỏ nhỏ làm cũng dặng; nếu có tiệm Annam đóng guốc nhiều thì mấy tiệm hàng hóa tạp vật của Annam ta thuê nay đó, mua sỉ guốc của khách bây lâu nay, bây giờ thấy có tiệm của Annam lập ra đóng guốc nhiều ắt sao họ cũng dền đó mua sỉ, thì tiệm cái nên tính nhẹ giá hơn của khách một chút, thì lẽ nào đồng-bang chẳng đến đó mà mua sao, có lo chi là ế.

Thiệt là một món dễ làm bỏ qua rất ưong, đứng thấy khách đã có tiệm đóng guốc rồi mà sợ lập ra làm không ai mua, họ bán mặc họ ta bán mặc ta, miền là đồng-bang tương ái nhau thì mấy tiệm của khách cũng không sợ. Vậy hiem huynh chẳng thay tiệm giặt uôi của người Bắc-kỳ làm cho khách phải thua đẹp lần nghề giặt uôi, thấy chưa?

(Sau sẽ tiếp theo)

ĐÀO-CÔNG-VĂN.

Việc trong nước

Lễ Quốc-triều đại Kỳ-niệm ở Huế.

Kỳ trước Bản-báo đã đăng lời dụ của Hoàng-thượng đặt lễ Kỳ-niệm nước Nam vào ngày mồng 2 tháng năm ta là ngày Đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế (tức là đức Gialong) dâng-quang. Vậy ngày 2 tháng năm mới rồi (tức là ngày 10 tháng 6 tây), ở Kinh-đô có cử lễ trọng thể lắm. Bản-báo tiếp được thơ một người bạn trường-an thuật về các lễ tiết rất tường tận. Xin trích lục và đăng sau này:

«... Ngày mồng 2 mới rồi đây, là lễ kỳ-niệm đức Thế-tổ Cao-hoàng-đế dâng-quang. Tôi chỉ tiếc rằng Đại-huynh không rành dặng, vào mà xem cái lễ trọng thể lắm. Ban đầu nghe rằng Đức Hoàng-thượng đặt lễ Kỳ-niệm này ra, thì ngỡ rằng lễ ấy cũng thường thường vậy, chớ cái cuộc vui khó lấp quá cái cuộc vui của lễ Chánh-chung dặng. Mà đến ngày lễ mới biết là rực-rờ, trang-nghiêm sự thể lắm!

**Thuộc hút
biệu
CÀ-LÔP**

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

« Buổi mai khi 6 giờ mai thì phát lệnh 7 tiếng. Đức hoàng-thượng, Tôn-nhơn-phủ, cùng các quan Văn, Võ đình-thần đều qua yết và làm lễ bên Thái-miếu. Làm lễ xong thì phát lệnh 3 tiếng. Hoàng-thượng ngự về điện Càn-chánh, thiết thường-triều tại đó, vì điện Càn-chánh sửa chưa xong, trong khi ấy thì phát lệnh 21 tiếng. Ấy là xong lễ trong đêm.

« Tuy chánh lễ là ngày mồng 2, mà từ mồng một đến mồng 3 thì trong thành ngoài phố đâu đâu cũng đem thắp đèn, ngày cầm cờ hết. Văn xưa nay, bất kỳ lễ Chánh-chung hay là lễ lớn gì, thì nhà nào cũng treo cờ tam-tài, nên chỉ nhà nào cũng chỉ sắm một thứ cờ ấy mà thôi. Vậy mà trong lễ kỳ-niệm này tự quan đến dân đâu đâu cũng treo cờ vàng trên có đỉnh tam-tài (jaune écussonné de tricolore) cờ ấy vẫn là cờ riêng của Nhà-nước ta, thuở nay trừ ra nơi cột cờ, thì không sở nào nhà nào dám treo. Thiệt nhà nào nghèo lắm cũng làm cờ vải ta nhuộm vàng mà treo; ngó vậy thì biết cái lòng dân phục cái ý đức Hoàng-thượng đặt lễ Kỳ-niệm này ra làm thể nào. Đờn ghe dưới sông, đều cũng thắp đèn như trên bộ.

« Cái chớ chơi cũng là khéo lựa, nhắm em xem chớ làm. Hễ xưa nay, thường lễ Chánh-chung các trò chơi đều bày ra nơi đám cỏ rộng chợ Đông-ba, trước đường Paul-Bert, mà đây lại bày ra trước Phu-vân-Lâu. Sau là cột cờ (Cavalier du Roi) ngoài vỉa cái thành, dền Phu-vân-Lâu, dền đường Paul-Bert, vừa làm hai cái bằng để các quan tây cùng quan An-nam xem hát. Ngày nay đó thì có bên Lương-tạ, ngoài hết thì dền cái sáu tàu. Hai bên Lương-tạ, một bên có một cái nhà sân của lính thủy ở, một bên thì có làm một cái bằng nhỏ để phát giải cho những trái dưa. Trong Lương-tạ và mấy cái bằng đều rực-rờ đẹp đẽ vô cùng, nào cờ xí, đèn đuốc, ghê dặng, toàn đó trong nội chớ ra hết; ghê thì da màu lá cam đậm, có con rồng vàng đoanh, xiên xiên nơi chỗ lưng dựa, chân ghê thì chạm theo kiểu « Trung-cổ-phục-hưng (Renaissance) ». Cả cái khoản đất tự cửa Thế-nhơn, dền cửa Quảng-đức dọn sạch bóng như gương, có dựng đu bầu cho thiên-hạ chơi.

« Các dinh, điện, phủ, tòa, sở công, sở tư, đường xá cờ xí đều trần thiết đẹp đẽ vô cùng. Các chỗ làm việc quan đều

được nghỉ một ngày. Người đi coi rạm rất trong mây ngày, dồng như kiến cỏ, trai thanh gái lịch, nhà quế hàng phố, ngó trên cầu Trường-tiền như đem đi nữa cấp; thiệt là:

« Ngó ra xe như nước, áo quần như ném! « Đờn sống nhiều cái lâu-thuyền rất đẹp đẽ. Bốn năm chiếc thuyền kết lại trên làm lâu đài trán-thiết, biết mấy công trình, hao tổn bao nhiêu mà kể. Nào tôn phủ, nào Văn-ban đình-thần, Võ ban đình-thần, nào trưởng hậu bộ, nào trưởng Quốc-tử-giám, nào Thừa-phủ, đều kết lâu-thuyền như thế cả, mỗi cái lâu-thuyền như vậy, tốn chừng 250\$ đến 400\$ chớ không vừa! Như cái lâu-thuyền của Tôn-phủ là trước có kết dền rồng bằng dền, thùng thỉnh rồng phụng lửa; cái lâu-thuyền của Thừa-phủ thì hai bên có hai con rồng thiết lớn, miệng ngậm hai hột châu; cái lâu-thuyền của Văn-ban đình-thần thì làm hoành, làm liền, toàn bằng hoa quả, cái bàn để đồ ăn thì có xây một cái lâu toàn bằng kẹo; trường Hậu-bộ và Quốc-tử thì thuê riêng một chiếc ghe về lại sơn lại, trên thì treo cờ xí, như dặng một chiếc thiết-hạm, Võ-ban đình-thần kết cái lâu-thuyền cũng dụng công lắm, lại có pháo bông mà đốt riêng nữa; lâu-thuyền của Thừa-phủ cũng đẹp lắm, trên từng trên dề vọng một cái ngai vàng.

« Còn người ngoài, ai ai cũng đều thuê dờ mà đi coi, đã tỏ dặng cái lòng thành với Nhà-nước sau lại dặng hưởng một cuộc vui rất nhã và quý lắm. Đờ nào cũng đều kết bông hoa, cờ xí, đèn đuốc loè loẹt hết sức, như hội nhạc Quân-dông của Bùi-tiên-Sinh.

« Khi 2 giờ rưỡi chiếu thì trong thành kéo quân ra, độ 200 quân, cờ xí, lọng tán, trước 2 voi, sau hai voi, ra cửa Thượng-tứ, qua đường Paul-Bert đi ngang qua đường Phu-vân-lâu, rồi vào cửa Quả-đức, trở về đóng tại Ngọ-môn. Cách ấy cũng như cách duyệt binh. Đờn khi Đức Hoàng-Thượng ngự ra, thì rút những vệ cờ cứu-long bát-lộ, và cấm y thương trực đi đóng hầu tú bên tàu, dền Phu-vân-lâu. « Đến 3 giờ rưỡi

COGNAC

O
P

JULES ROBIN & C^{ie}

Rượu Cô-Nhát

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie}

có trừ mà thôi



Ấy là một thứ
rượu rất diệu, rất
ngon, rất quý, nội
coi Đông-Dương
này thiên hạ đều
biết.

Muốn mua chớ
có rượu ngon, thì
phải nài cho được
cái nhãn hiệu này
mà thôi.

chiều thì quan Tây quan Annam đều đủ mặt; 4 giờ thì đức Hoàng-Thượng trong đến ngự xe điện ra cửa Thê-nhon, quan Khâm-sứ-dại-thần bên tòa đền, qui-quan cùng qui phu-nhân đều đông đủ. Khi 4 giờ rưỡi thì đua, đến 3 lần, mỗi lần lớn ba về. Đức Hoàng-Thượng, quan Khâm-sứ, các Cự-lớn, các quan Tây đều ngồi trên bến tàu xem đua. Hai ngài Hoàng cùng hết thấy các bà nội-cung đều đi chiếc Xá-lúc « Phú-xuân » có trải kéo ra giữa dòng Hương-giang mà xem, mặc xá-lúc trở quay vào trong bến tàu. Có long-thuyền và xá-lúc nhỏ canh tuần, còn xung quanh thì nào ghe, nào xuồng, của người đi coi không xiết kể, nam thanh nữ tử, ăn mặc mi miếu, cũng luồng gió bẻ mấn mà đua tai đua sắc! Khi đó đua thì các lâu-thuyền đều đánh nhạc, đốt pháo bông, đua rôi hai lần thì... lạ thay... đầu bên ngã Thừa-phủ có hôn con cá gáy rất to lớn, đứng lên khỏi mặt nước, 2 con vàng 2 con đỏ. thũng thũng lội đến chỗ Đức Hoàng-Thượng ngự, rồi đi ra một đoàn đều đặn lắm: Bốn con cá ấy té ra bốn xuồng nan, trong có người chèo, ngoài thì phát cốt cả. Rất khéo, rất nhỏ! Dưới nước thì có cá! Mà cá lại cá gáy! Thiệt đã khéo lựa.

« Khi đua xong rồi thì vừa khởi sự múa tam-linh, múa tứ-linh cùng hát tuồng Giang-dông phó hội, trong rạp hát con hát dùng con hát trường Tbanh-binh. Các quan Tây, quan Annam đều ngồi trong 2 cái hàng tử hữu mà xem hát. Đức Hoàng-Thượng có đãi đủ các thứ rượu, bánh và thuốc, khi 7 giờ tối thì đầu đầu cũng thấp đèn, nào trên bộ, nào trong mấy cái hàng, mấy cái lâu-thuyền và đồ người đi coi, mặt nước đợt như vàng, đèn lồng lách như sao! Đốt pháo bông trên cột cờ, và hai bên tả hữu Phú-vàng-lâu. Khi ấy trong các cái lâu-thuyền thì thổi đàn địch đánh chuông trống.

« Hai bên thiên hạ, trên bờ dưới sông, lặng phất như tờ mà nghe... Đến khi đốt pháo phun hoa cái đồ chói nửa lừng rồi, khói hóa ra ngũ-sắc ngổ như mây giáng-phong trên ngài đức Hoàng

Thượng ngự. Sau thì ngọn cờ vàng bay phất phới! Đẹp thay! xinh thay! Dầu lấy ngàn vàng mà mua cái cảm giác trong cái cuộc ngoạn mục ấy thì cũng liều đi mà mua lấy. Ôi! Khi ấy mới biết tuy ở đó là mấy ngàn con người ta mà như một người! một lòng! ý hiệp tâm đầu, trong ngực nó cứ đánh pháp phồng... Ninh thở mà nghe nhậm một cách lễ phép nghiêm trang... Khi ấy như tuần cái hồn to tát của đức Thiế-tô ta bay phượng phát đầu trên khoản trời xanh ấy, khiến cho lòng người phải chạnh tưởng đến công-đức của bần triều! Thiệt ngó như một bức tranh vẽ thiên nhiên! Giá như cái cuộc vĩ quan ấy mà bày ra nơi Đông-ba, thì tôi tưởng cái phong-thú nó mười phần cũng giảm đi bốn; bức tranh đẹp mà lộng trong cái khuôn khéo ấy là hoàn toàn! Bốn con cá thì khi ấy thấp đến trong lòng mà cứ liệng đi liệng lại, xinh!

Mà qui thay! đã tháng năm là tháng nâng trời không mưa, cơ xí áo xông lại càng rục rở; mà lại ngày mồng 2 đêm không trăng đèn được thêm rạng là! Chẳng những là năm nay mà lại còn nhiều năm nữa, còn đời; đời kiếp kiếp sau này, lễ Kỳ-niệm sẽ thành ra một cái quốc-phong là chúng ta đều đặn hưởng cái cuộc vui ấy, cuộc đóng lạc ấy, trời

cũng hùn phần vào: là giúp cho cái ngày không mưa, đêm không trăng đó. « Tối lại khi 8 giờ thì đức Hoàng-thượng ngự vào đền, quan khâm-sứ đại thần về phủ, và nội-cung về cung.

« Khi ấy trong mấy cái lâu-thuyền và các chiếc đồ riêng của các đức ông, đức bà, các quan các thầy đều bày cuộc chơi ra, nào là nhà trò, nào là ca-đơn bát xướng không thiếu thứ gì. Trong cái lâu-thuyền của Văn-ban đình-thần thì hát nhà trò, các quan liền khi ấy đặt bài nhà trò, tôi có sao đáng biên sau này cho Đại-huynh xem cho vui.


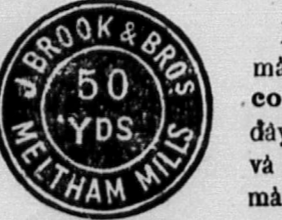
« Dưới Hương-giang thuyền liệng sáng như sao, thiệt là vui vẻ quá.

« Vậy mà đây mới một lần đầu chưa cỡ chung gì mấy, thiên hạ chưa biết đến hết đầu đuôi, nhiều người đến nỗi chưa nghe đến cái tiếng « Kỳ-niệm » huống chi biết cái nghĩa sâu xa của lễ « Kỳ-niệm »? Vả chăng bèn Mẫu-bang đương bởi rối cuộc vui chơi ấy cũng giảm bớt nhiều.

« Thiệt Đức Hoàng-thượng ta lập cái « Kỳ-niệm-dại-khánh-tiết » này, toàn cả quốc-dân lấy làm hoan hỉ sung bái lắm. Tuy là cái cuộc chơi mà nuôi dưỡng đặng cái quốc-hồn cho công-chúng, cuộc chơi mà làm cho xuôi thiên hạ nhớ đến cái trình-độ của chúng-tộc ta tàn tới;

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cơ các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ Hồng-mao hiệu **BROOK** này mà mua.

Nhưng chỉ ông nào mà không có cái đầu con đê như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đồ giả.

Có một thứ chỉ hiệu **BROOK** này là chỉ tốt thượng hạng mà **hời**, không có hiệu nào sánh kịp.

(Một mình hàng **LOUIS OGILASTRO ETC** có trữ mà thôi.

cuộc chơi mà lập đặng một điều khuyết-hám một trăm mười sáu năm, thì cuộc chơi ấy là một cuộc chơi có ích và đáng quý là bao)..... « Sau này tôi xin sao bài nhà trò của các quan :

*« Rõ ràng ngọc trúc kim giai ;
« Mừng nay an-lạc nhớ ngày gian-nan ;*

*« Rượu sen dâng chúc chén vàng,
« Gợi ngày Kỷ-niệm Cao-hoàng năm xưa.*

Ngày mồng hai tháng năm, năm Nhâm-tuất, ngày ấy là ngày phục quốc tân hoàn! Ngưỡng trông xưa đức Thái-tể Cao-hoàng công nghiệp với Võ, Thang đều sánh ví. Kể từ thuở dựng cờ nguyên-soái, bên Long-xuyến làm chí rứa thù. Đền Suigon mới nhất thống mở mang từ bến Nghé trong quan đả nhiều vai kinh tế, ngoài thần thêm lắm kẻ tay chân. Khi Căn-giờ khi Phú-quốc, khi Vọng-các, khi Qui-nhon, thuyền Long-phụng lấy lừng trên mặt bể. Trong hai mươi năm gian nan chi xiết kể, gió xuôi buồm thuận Huế thẳng vào. Giặc Tây-sơn khiếp vía hồn đờ, xuân kinh phúc-sùng chiêu đem lại. Hồng nghiệp phi khai thù ực tái, chánh biên cung kỳ chiêu thiên thu. Lịch vô-cương từ ấy chép năm đầu, thâu thánh đế kim âu vưng đặt. Nhìn bờ cỏ trong Nam ngoài Bắc. An-lạc rày chạnh nhớ lúc gian-nan. Trên chín tầng ban xuống chiếu vàng, ngày Kỳ-niệm xa gần đều vui mến. Phong-hóa đã một ngài thêm lẫn, có ngày xưa mới đến ngày rày. Tiệc vui xin nhớ hôm nay.
(Rút trong báo Nam-phong)

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.
Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

Bịnh á-phiện

Kính thăm ông Chủ-bút đặng khương ninh trường thọ sau xin bầm cho Ngài rõ, xin ngài hết lòng hạ cố cho nhơn-dân bịnh á-phiện nhờ, vì ngài là đứng đại-nhon có lòng lo lắng mở mang nông thương kỹ nghệ cho quê hương; nay có việc này rất ức, xin Ngài tỏ cho Chánh-phủ hay, vì mấy anh bợn gian-thương bán á-phiện, lúc này bán khắt khở lắm, nó không bán theo giá quan định, nó lãnh thuốc á-phiện tại ông chủ-sự Căn-giộc rồi đem về bán cho mấy người khách đi mua góp đặng đem qua Ma-ni mà bán cho mất, nó mua tại Căn-giộc mỗi 1 lượng thuốc cho tới 10 \$ 00 học mất quá, còn bán lẻ tại Căn-đước và Căn-giộc giá cho tới 12 \$ 00 một lượng, bán lẻ từ ngao thì lại còn mất quá hơn nữa, nhơn-dân có bịnh ghiên thì là người nghèo khổ nhiều, nên mỗi người đều ta nba thiệt xĩ phải chịu ghiên mà chết. Chúng tôi thấy vậy thì có lòng thương hại cho dân sự, song không có quyền chi mà tới Chánh-phủ đặng, nên tôi xin lỗi với ngài, xin ngài làm ơn tỏ cho quan trên hay đặng mà trừ lũ gian-thương bán á-phiện quá giá; vì nay có một bọn khách nó đi cùng các xứ Gò-công, Mytho, Chợ-lớn, Căn-giộc và Căn-đước nó mua thuốc á-phiện mất đặng nó đem qua nước Ma-ni mà bán đặng giá lắm, nên ở xứ này mấy tiệm á-phiện ham lời nhiều mà bán thuốc cho nó, nên dân-sự xứ này thiếu thuốc mà hút, còn nó bán theo giá mấy bợn gian-thương mua thì dân-sự ở xứ này mua theo sao đặng, ức lắm nói không đặng, ngài òi.

Bầm xin ngài đoái thương người đồng chủng ngài hỏi quan chủ-sự coi giá bán cho các tiệm thuốc giá mấy? Mà tiệm thuốc bán cho dân mất lắm vậy, xin ngài thì ân hời giùm, ngài mất công có một chút giấy mà chúng tôi hơn 10.000 người đều lay tạ ơn ngài ngàn thuở. Chúng tôi nghèo quá, bị bịnh ghiên mà lúc này bị gian-thương á-phiện làm hại, cúi đầu lay ngài xin hỏi quan trên cho rõ giá á-phiện bao nhiêu còn giá bán ra

cho dân bao nhiêu? làm sao đặng có lời quan trên truyền báo cho nhơn dân rõ giá, bọn gian-thương cứ nói thuốc lên giá ngoài, nên những kẻ bị bịnh á-phiện càng rồi, nếu không mua á-phiện mà hút thì phải chết ghiên, cho nên mất bao nhiêu cũng phải mua mà hút thì hại đặng biết đường nào. Vậy xin ngài lấy lòng từ-bi mà tỏ với chánh-phủ cấm sự chúng gian-thương bán mất đó thì dân chúng tôi đầu cho đến chết cũng còn đội ơn chánh-phủ với ngài.

Nhơn dân bị bịnh ghiên đồng đưng

Bần-quán cũng vì dân mà xin cùng sở Thương-chánh, lấy lòng độ lượng khoan hồng, định giá thuốc mỗi lượng bao nhiêu, mỗi chỉ bao nhiêu, rồi làm yết-thị mà bố cáo khắp hết thị-thành và thôn-giã, cho nhơn-dân biểu biết, cho khỏi bị gạt bị lường mà cứu lấy dân nghèo, thì bợn dân ấy ắt cũng cảm đội ơn trọng đức dày của Chánh-phủ.
Sau đây Bần-quán cũng hết lòng khuyên nhủ anh em, xin hãy rắng mà giảm bớt á-phiện lần lần, nếu hút nó nhiều lắm thì nó hại cho con người phải trở nên bại nhược; thoãn như anh em mà nghe những lời thiệt của Bần-quán đây, thì là một điều rất nên may-mắn cho đất nước nhà ta lắm đó.
N. C. M. Đ.

Âu châu chiến cuộc

Gần tởt tuần nay binh Đổng-minh ta đại thắng; binh A-lơ-mãn cuốn vô chạy dài. Hiện nay binh Đổng-minh là: Đại-Pháp, An-lê và Huê-kỳ đã hiệp binh mà công tấn luôn. Đã thâu phục hai chỗ trọng-địa là Soisson và Fisme, rồi thừa thế kéo đại binh tới đóng dài theo mấy xứ Courville, Branscourt, Courcelles và Champagny nơi phía Bắc. Còn nơi miền Tây-Bắc thì lại tấn binh tới thành Reims và La Neuville.

Thờ thì chẳng bao lâu đây Đồng-minh ta cũng có ngày toàn thắng.

Hôm rày tại Saigon, mấy nơi công-thự cho đến các hãng buôn to, chỗ nào cũng thấy treo cờ mà mừng Mậu-quốc và Đồng-minh ta đất thắng.

Mới nghe tin quan Nguyễn-Soái Foch đắc chí làm Lạc-quân Đại-thống-Soái. Ấy là một vị tướng-soái rất có tài rất có danh, binh A-lơ-măn nghe đến tên người thấy đều vỡ mặt.

Hí Tin

Bôn-quán mới nghe rằng ông Nguyễn-thành-Huân là Thông-ngôn tại Tòa Tây-minh và cũng là một vị khan-quan Nông-Cổ-Min-Đam, đã được thăng chức Thông-ngôn thiết-thọ kể từ ngày 1^{er} Aout này, cũng nội ngày ấy người lại được Cao-mau quốc-vương ăn từ một tấm mề-day vàng (Moni-Saraphon).

Bôn-quán cũng kính lời mừng giùm cho ông Nguyễn-thành-Huân, vì đã có công giúp nước, hết dạ cần lao, nên mới được gọi nhữn vô lộ đó.

N. C. M. Đ.

大法義禮 Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

Cách dọn lời, giàn lớp.

Thường có nhiều người, ngồi nghe kẻ khác nói, coi ra dung dị vô cùng, thấy lời tuôn như suối chảy (ngôn ngữ như lưu), không vấp, không lăm, không tuôn họng, mà coi bộ cũng khỏi lo khỏi kiểm.

Ấy vì người dinh dặt, trước khi nhập trường diễn thuyết, đã có dọn lớp sẵn rồi; tuy là không tỏ ra hết nguyên bài ra giấy, chứ cũng đã đảm ra trong trí lớp lang.

Bài giàn lớp phải có luân, kẻ không giỏi tài-trí huy nào cũng không bỏ được, nhờ có giàn lớp, mới có thứ-tự, mới có minh bạch, mới có đầu đuôi, rồi tự nhiên cũng nhờ đó mà nhớ lâu, trí khỏi lo việc khác mới rảnh mà lo cảm-hứng khí-tượng tánh tịnh. Cách giàn lớp hay chia từ lối, bài hay chừng nào thì lối rành chừng ấy.

Trong cách giàn lớp nên chia 2 khoản: Một là bài-biện, hai là sập-dặt. Ấy là bày ý ra, rồi ráp ý lại.

Bài-biện, nghĩa gì? Là lục lạo kiếm ý-từ kiếm những cách-thể cho ăn dề, kiếm những lời cho nhâm cơ hội, những lời-lẽ có thể mà khuyên dục lòng người. Càng thâm nghĩ cái vấn-đề mình chừng nào, ý vị càng sâu xa, dinh-dặt.

Các mối mâu diệu ấy là do nơi mình biết hiểu thấu cái cơ-chỉ mình làm, bởi vậy hiển như Horace nói lời hữu-lý: « Nghĩ chính, thì nói ngay. »

Còn cách sập-dặt, chẳng qua là lựa chọn cái ý-từ mình đã kiếm sẵn đó, lựa lọc cái nào nên lấy nên dùng, vì có nhiều ý nên bỏ, rồi gom lại, sắp về theo mối theo hàng cho ăn khuôn ráp, bắt đầu đi tới, liên lạc như đất liền:

Cách phân chận

Tuy là ý-từ đi liền nhau, song trong ấy có nhiều lớp, nhiều chận khác nhau, rất phân biệt.

Mà rốt lại, không chi lạ. Mỗi bài chỉ có 3 chận chánh mà thôi, là: Giàn ý giải ý và quyết ý, cũng như mở lớp, trưng lớp, rồi hạ lớp.

Giàn ý là mở đầu ra cho người nghe hiểu thoản ý mình. « Ấy là tóm mớ cả ý chánh, dặng dần ý người nghe mà nhập đề theo mình. » (Fénelon).

Xong rồi mới thiết nhập đề: Ấy gọi là giàn-ý. Đoạn này là đoạn chỉ rành, xét ý mình muốn nói, tất là đoạn cần hơn hết Đây là chỗ phân trần hay đỡ lợi hại lui tới, tới lui, mạc đầu nhảy múa, song phải nhớ rằng đi bước này rồi mới bước bước kia, chẳng nên nhảy sải quanh eo mà lợt phai ý vị. Đầu phải liên đó.

Lời luận cho ăn nhau lấy ý này mà đỡ

tiếng kia, như râu chuỗi xô liền nghe ra mới linh.

Ban đầu phát nhỏ, sau dần ra to. Càng bước càng xa, càng lời càng gút, mong mong một đầu dắc kẻ bàn-nhơn thàng xông đến điếm xa kia mà ý mình đã nhấm.

Muốn cho bản nhơn khỏi lạc bước theo mình, thì phải kiếm những lời sở-yếu, lựa những lời tâm can mà dục đã xô động lòng người, thì từ nhiên động niệm trí người. Hề trí người càng động niệm, thì ý người càng suy tưởng tới; mà càng suy tưởng tới thì càng nghe càng thít.

Thít rồi sao? Phải làm sao mà phân định ý người. Tất là dền hồi quyết ý. Vậy thì quyết ý là chỗ mình gom ý, tóm ý, cạm lời son sắc. Cũng là khoản cần dùng, không nên bỏ sót. Lại còn phải cần mẫn chọn lựa hơn khoản trên, vì: Bởi đó mà ta được việc, cũng không được việc (Lời ông Quitilien).

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần lễ hát bản mới của hãng Pathé-frères làm ra tại Paris.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon trên 25 năm nay thiên hạ đều biết cả. Nhà hát bóng Casino hánhhiều lớp lạ, hay và vui lắm.

Cái máy hát cũng tốt, chói hình tỏ rạng và không rung, coi không mỏi mắt.

Xin liệt-vị hãy dền xem hát bóng Casino một lần thì liệt-vị sẽ bàng lòng lắm.

ĐẠI-PHÁP DÂN-QUỐC

TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

Móng 6 Novembre 1917

TRƯNG-TUẤN-ĐOÀN

kêu nài

Quan Thị-sự

SỞ 49 TẠI SAIGON

455 tại phòng-án của quan Chương-ly

Ấn tòa trên xứ hiện diện Cho y án Tòa-sơ một phần Cãi án Tòa-sơ một phần

LỤC SAO BÒN CHÁNH Tại phòng diễn án Tòa phúc án cõi Đông-Dương

TÒA PHỨC AN CỎI ĐÔNG-DƯƠNG (phòng xử việc kêu oan về việc hình)

xứ đoán về việc hình người bôn-quốc, đã lên án như sau này:

Trong vụ một đảng là Trưng-tuấn-Đoàn, cha là Trưng-Năng đã li trần và mẹ là Ngu-Si cũng đã li trần, bảĩ thuế số 1823 thuộc bang Triều-Châu, làm nghề buôn bán, niên canh 58 tuổi, sanh trưởng tại Seo-Tao, (xứ Trung-Huê), cư ngụ tại Khánh-Hội, (Saigon), có vợ, có ba đứa con, hay chữ, tiền nhứt chẳng mắc án; — nay nó kêu oan về án của Tòa hình Saigon, đã xử hiện diện hôm ngày 16 Aout 1917, mà phạt nó phải bị năm trăm quan tiền vạ, vì bởi tại Saigon, từ thời đợi ấy cho đến nay là lúc nó chưa thoát khỏi chỗ luật buộc tội, nó đã hoa trũ món đồ đề mà bán ra như là nước mắm song trong món đồ ấy chẳng có đủ những căn bản chi ích và những tư chất làm gốc thuộc về món nước mắm kiểu như đã giải-nghĩa theo đều thứ 2, trong nghị định ngày 21 Decembre 1916;

Và Tòa sơ xử như vậy là bởi lấy theo luật ngày mồng một Aout 1905, có luật ngày 28 Juillet 1912 làm thêm cho đủ việc;

Nay Trưng-tuấn-Đoàn bôn thân có ứng hầu và có quan Trưng-sur Mathieu tại Saigon lo giúp;

Và đảng khác là Quan Thị-sự, bị phạm nhơn kêu nài.

II. — Trong vụ một đảng là Quan Chương-Lý cõi Đông-Dương đứng kêu

oan về án của Tòa sơ Saigon, có chỉ ra trước này;

Và đảng khác là tên Trưng-tuấn-Đoàn, là người có bảĩ danh kẻ tánh ra trước này, bị quan Thị sự kêu nài;

Tòa kêu vụ này ra giữa hội xử trước mặt nhơn dân trong ngày hôm nay, sau khi có đình một lần rồi theo lời quan Trưng-sur Mathieu xin;

Kể xét nhơn thân tên phạm xong rồi, quan Tòa làm tới việc đối nại;

Quan Đông-ly Lafontan de Goth làm lời phúc bảm;

Hồi tên phạm nhơn và phạm nhơn bôn thân đã tố trần các phương thể bình vực mình, lại có dùng kẻ nhũ bảo của mình là quan trưng-sur Mathieu lo cầu cứu;

Quan Thị-Sự phản tụng các khoản nại xin gia bình;

Quan Đông-ly hỏi phạm nhơn vậy chứ nó có muốn nói thêm điều chi mà bình vực nó hay là không, thì phạm nhơn bảm nói phiến sau chót;

Vậy thì xong việc và nội một lược ấy, Tòa-Phúc án đã lên án như sau này:

ÁN XU NHU VẬY:

TÒA PHỨC AN

Đã có nghe quan Đông-ly Lafontan de Goth làm lời phúc thăm;

Đã có nghe quan Thị-Sự xin nài;

Đã có nghe phạm nhơn phân giải và tố-bày các phương thể bình vực mình và quan Trưng-sur của nó là ông Mathieu đã bình vực nó;

Chiếu theo vụ của quan Chương-ly đã kêu oan hôm ngày mồng 9 Octobre 1917, vì bởi người xét rằng: Hình phạt của quan án Tòa-sơ đã xử là nhẹ lắm;

Chiếu theo án của Tòa hình Saigon đã xử hiện diện hôm ngày 16 Aout 1917;

Chiếu theo vụ của phạm nhơn đã kêu oan hôm ngày 23 Aout 1917;

Xứ đoán trước mặt nhơn dân, có phạm nhơn đến hầu hiện diện, về việc hình;

Sau khi thương nghị về vụ này tuân y lệ luật;

THEO THỨC LỆ:

Tòa Phúc án chấp vụ của phạm nhơn là Trưng-tuấn-Đoàn đã kêu oan và vụ của quan Chương-ly tại Tòa Phúc án cõi Đông-Dương đã kêu oan, bởi vì hai vụ kêu oan ấy làm trúng thức lệ;

VỀ CHÁNH VỤ:

Luyện vì Trưng-tuấn-Đoàn bị buộc tội phỉnh gát, hay là toan tính phỉnh gát, làm cho thiên hạ bị lầm về nguồn tánh về tư chất làm gốc, về cách pha trộn các món và về cách trữ dề các món mà làm mún căn bản chi ích cho dạng làm ra thứ nước mắm của nó đã bán, hay là của nó đã giao cho kẻ khác bán, mà thứ nước mắm ấy chẳng có y theo thể thức nước mắm kiểu của Nhà-Nước đã ra luật lệ mà dạy phải làm giống y như vậy;

Luyện vì bởi có vụ thí nghiệm của ông Rozi, là Tấn-sl bác vật trí-trí, quản lý sở hóa học thiết nghiệm thuộc thái học viện Pasteur Saigon, đã làm ra, mà xét các món đó kiểu của ông quản lý Mật-Thám Étievant đã bắt hôm ngày mồng 3 Janvier 1917 có mặt phạm nhơn hiện diện và bắt trúng phép, thì quả báng cơ thứ nước mắm bị buộc tội đây là một món đó hi thiếu nguyên chất, chẳng có đậm-khí ở trong cho đủ vừa theo chút nào; — Tuy đã ít muối biện thì chớ, lại chẳng có lóng cho trong sạch và không có mùi vị nước, mắm theo như thứ nước mắm

của người ta làm bằng con cá để ướp lâu cho rục; mùi nước ấy là mùi có trộn vị thơm, xem dường là các món vị khác, chứ không phải bởi món cá mà làm ra trong món ấy chẳng có chút sức chi làm cho bồi dưỡng và bởi vậy thì chẳng có tư chất theo căn bản thứ nước mắm của Nhà-Nước đã buộc y theo nghị định của quan Toàn-Nguyên đã ra hôm ngày 21 Décembre 1916;

Luận vì phạm nhơn khai rằng: Món đồ của quan Tòa dạy thí nghiệm như vậy đó, là đồ của nó đã mua, để mà pha lộn với mớ khác cho dạng làm ra một thứ nước mắm hạng dưới, khi làm xong như vậy thì đem bán cho người ta ăn; — song thứ nước mắm của nó đã làm ra như vậy, ấy là một món đồ giả và chẳng có đủ các món căn bản của người ta dùng mà làm nước mắm thường;

Luận vì có điều này chắc chắn là. Phạm nhơn đã hoa trữ trong chỗ của nó buôn bán và để dùng mà buôn bán một món đồ kêu là nước mắm, mà trong món nước mắm ấy chẳng có tư chất căn bản theo như luật lệ của Nhà-Nước đã buộc, lại phạm nhơn chẳng có lập bằng cơ dạng và bằng răn lập bằng cơ về sự nó chẳng biết sự làm như vậy là một điều giả; lại nữa có điều này tỏ rõ là nó cũng biết sự làm như vậy là sự làm giả, bởi vì nó chuyên nghề ra tay mà làm món đồ ấy thường bữa; — Vậy nên quan án Tòa sơ xử công lý, là dùng đến điều thứ tư, trong mặt luật ngày mồng một Ar 1905, có mặt luật ngày 28 Juillet 1912 làm thêm cho đủ việc, bởi chỉ dụ ngày mồng chạp Avril 1913 dạy ban hành mặt luật ấy trong xứ Thuộc-địa này, có nghị định của quan Toàn-quyển làm ra ngày 12 Juin 1913 mà dạy rao mặt luật ấy;

VỀ KHOẢN GIA HÌNH:

Luận vì quan trên phải lo nắm giữ phần trách nhiệm bố buộc mình là phải lo cho dân chúng được an lành mạnh giỏi, vậy nên phải trừng trị một cách nhất nghiêm các thứ tội làm mạo trá một món vật thực nào mà khắp xứ nhơn dân thường dùng, như món nước

mắm và cũng phải lo bảo toàn việc công nghệ của nhơn dân lương thiện và biết giữ luật phép của Nhà-Nước, đã làm ra một món vật dụng, sanh mỗi lợi to làm giàu cho bốn xứ và một phần lớn trong nhơn dân ở theo miền sông xứ biển nhờ vật dụng ấy mà chi độ gia nường; vậy nên có lẽ Tòa Phúc An phải chấp vụ kêu oan của quan Thự-sự, là phải gia tăng hình phạt của Tòa sơ đã xử phạm nhơn;

BỞI CÁC CƠ ẤY:

Tòa Phúc-an xử y án của Tòa Sơ mà người kêu nại đây, về khoản luận tội và về khoản gia hình y theo luật phép;

Sửa hình phạt lại, thì Tòa Phúc-an xử Trương-tuấn-Đoàn phải bị ba tháng đê-lao và ba ngàn quan tiền và, vì chiếu theo điều thứ nhất, điều thứ bốn, điều thứ bảy và điều thứ chín trong mặt luật ngày mồng một Aout 1905 và điều thứ nhất, điều thứ hai, điều thứ ba, và điều thứ bốn trong nghị định ngày 21 Décembre 1916, của Tòa-Sơ đã có dùng rồi trong án của Tòa-Sơ đã làm ra đó;

Tòa Phúc-an dạy phải diễn nghĩa án này ra chữ nho và chữ quốc-ngữ và gán tại nhà việc Sài-gòn và tại chỗ cư ngụ của người bị án là Trương-tuấn-Đoàn và gán như vậy cho đủ bảy ngày;

Tòa Phúc-an phán rằng: Các tờ yết-thị phải làm theo kiểu giấy năm mươi, sáu mươi lăm, (kiểu 50 x 65) và chữ dùng trong tờ yết-thị ấy là thứ chữ « corps 24 » kêu là « petit canon ».

Tòa Phúc-an phán rằng: Lại phải đăng nguyên án này vào hai tờ nhật-báo hiệu là « L'Opinion » và « Courrier Saigonnais » và phải đăng bài diễn nghĩa án này vào tờ « Tribune indigène » và tờ « Nông-Cổ Mĩn-Đam », và đăng như vậy mỗi ngày thứ bảy, trọn bốn tuần liên tiếp.

Tòa Phúc An xử Trương-tuấn-Đoàn phải chịu các tổn phí về khoản đăng báo và khoản gán án này;

Tòa Phúc-an lại xử nó phải chịu bạc tụng lệ tính ra là sáu mươi bảy đồng, chín cật, sáu chiêm, trong số bạc ấy chẳng có gồm kê giá bạc án này và các cuộc tòa phí sau;

Tòa Phúc-An định giam thủ theo bậc nhẹ hơn hết, đã chỉ trong luật;

Dạy.kho Nhà-Nước thổi hơi đồ tang cho nguyên chủ.

Phạm nhơn là dân Trung-huê, thì có thầy Hock-Teck là thông ngôn hữu thể về tiếng Trung-huê, đã đứng tiếng mỗi khi có điều chi ích.

Ấn này làm ra, xử và đọc như vậy bởi Tòa Phúc-an coi Đông-Dương, (phòng thứ nhất), xử đoán về việc hình người bốn-quốc, trong hội xử trước mặt nhơn dân, ngày hôm nay là bữa thứ ba, mồng sáu Novembre 1917, đã tề tựu tại nha môn công an thành Saigon, có các quan sau này ngồi xử, là: Ông Lafontan de Goth, nghị sự tại Tòa Phúc-an coi Đông-Dương, kiêm chức Đông-lý; ông Ganivenq và ông de Saint-Michel Dunezat, là hai quan nghị sự tại Tòa Phúc-an, kiêm chức thẩm án; ông Potier, tá nhự Chưởng-lý quan; ông Trương-vinh-Trường, tùy biện diẽn án.

Ký tên: { Lafontan de Goth, Ganivenq, De Saint-Michel Dunezat, Trương.

Ngoài lễ có viết lời do như sau này: Chứng kiến về phần gán con niêm và cấu chứng tại phòng thứ ba Saigon (giấy tờ việc tòa), ngày 19 Novembre 1917, tờ thứ 36, khoản thứ 23, thiếu chịu 4 \$ 20.

Ký tên: DESHORS.

Thưa sao y án, phát ra cho quan Chưởng-lý theo lệnh của ngài khiến bảo:

Quan chánh Diẽn-án,

Ký tên: GRIMAUD.

Dịch y theo án: Thông-ngôn hữu thể, J.-B. BUI-MINH-ĐƯỜNG.

Kiểm duyệt: Quan kiểm đóc Niết-ty dịch,

Giấy LÊ NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Nhi-thiên-Đường QUẢNG CÁO

Kính lời cùng lục-châu chư quân-tử đặng rõ:

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay vẫn đã thâm niên, hàng cứ giữ một lòng khản khản, cứu thế tế nhàn, chứ chẳng phải như kẻ tiểu-nhân, tham đồ tư kỹ, trục lợi nhằng đầu mà làm hại cho nhân-quần xã-hội.

Bởi vậy cho nên mỗi năm đều có quan Lương-y Langsa và ông cò s' Tuân-thành đến tiệm tôi, lấy đủ các món thuốc đấm về mà thử, chẳng có thứ nào làm hại cho nhân-loại cả, bởi vậy cho nên tôi mới được buôn bán như thường; nếu tôi có pha đồ độc mà quan Lương-y tìm ra, thì làm sao mà tôi được buôn bán bền vững lâu dài. Bấy nhiêu đó cũng đủ chứng cho tôi rằng làm ăn ngay thật.

Nhưng vậy mà mới đây tôi có nghe dứa tiểu-nhân nó vì lòng đố kỵ oán chạ thù vơ mà lưu ngôn rằng thuốc của tôi có pha nhựa vào, ấy là lời huyên hoặc, xin liệt-vị chớ tin mà làm mưu thặng gian-ác

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG, phi lộ

偵探小説 Trinh thám tiểu thuyết (ROMAN DE DÉTECTIVE) (Tiếp theo)

Khi Trinh-thám nạp phúc-bấm rồi vờ mới trở về còn đang bán luận với Lại-xuân-Điền về vụ án ấy, bỗng thấy một người đờn-ông, ở ngoài đấm sầm chạy vào, qui xuống trước mặt Trinh-thám, khóc rống lên mà nói rằng: «Tôi đã quấy rối một lần không lẽ còn để quấy thêm một lần nữa, tôi đã giết lử Vương-vinh-Tiên rồi, nay há đi còn giết Mai-Anh nữa hay sao? vì Mai-Anh nghe rằng Tiên-sanh muốn làm báo-cáo cho quan ra bắt bắt năng, nên năng tức mình uống thuốc độc mà tự tận, may

nhờ thầy thuốc rất hay mới cứu được sống, nếu tôi phải đến đây mà chịu thiệt rằng giết Vương-vinh-Tiên ấy là tôi đây. Lại-xuân-Điền nghe nói dứt mình, bèn coi kỹ lại thì người ấy là Trinh-vân-Việt, chừng đó mới hay, lại càng phẫn tại Trinh-thám liệu việc như thám Con Trinh-thám thì với tay đỡ Trinh-vân-Việt giây mà nói rằng: «Bọn tôi cũng mới vào định quyết cho anh, nên vừa mới nạp phúc-bấm rồi đây, nếu anh biết lỗi mà thú thiệt trước kui quan tra hạch, thì có khi cũng giảm tội cho anh được một ít; vậy chớ vì có nào mà anh giết Vương-vinh-Tiên, anh hãy khai thiệt hết ra cho tôi lấy lời khai cho để.» Rồi đó bề Trinh-vân-Việt khai ra bao nhiêu thì Trinh-thám viết hết bấy nhiêu, lời khai như vậy:

«Nguyên tôi là Trinh-vân-Việt người Mỹ-đốc ở tại thành La-kế-Sì (Laké City) lãnh cấp-bằng tốt-nghiệp tại Cao-đẳng học-đường mà ra, Vương-vinh-Tiên rước tôi về làm Thơ-Toán tại hãng trà, tôi «nhơn thầy cháu ông là năng Mai-Anh «dung nhan tuyệt thế mà phải lòng, nên «thường hay nom đòm những tâm-sự «của năng và cũng do coi tình tánh của «năng luôn, có ý muốn trêu ghẹo. Ai ngờ «đến đây tôi độ được một việc rất lạ, «là vì tại-san của Vương-vinh-Tiên đã «định giao hết cho Mai-Anh, không hiểu «năng đem đâu chi mà chú năng giận, «nên muốn giao hết cho Xảo-Châu; tôi «rất mừng thầm vì gặp được cơ hội mà «câu dẫn Mai-Anh.

«Đè đầu ngày kia sở nhà thơ dây thép «đam đến một đồng trong thơ ấy có một «phong thơ (1) như vậy:

Wương-vinh-Tiên các hạ,
Người cháu gái của ông có phải là người rất có danh-vọng rất có thể diện với xã-hội tại thành Niều-giơ này chăng? Nhưng tôi chắc rằng ông chưa hiểu rõ tâm-sự của

(1) Vì sao thơ của Vương-vinh-Tiên mà Trinh-vân-Việt được coi? Là vì và làm Thơ-Toán cho ông, mà ông tin cậy và làm, nên ông có dạng va, phạm những thơ từ mua bán đở đầu đều thì va coi hết, trừ ra những thơ nào có để thơ riêng (lettre personnelle) thì chưa lại cho ông mà thôi.

năng. Hèn chi lời xưa có nói: Mạo như Bồ-tát mà lòng giống Dạ-xoa. Thiệt là cháu ông như vậy đó. Năng đã dính hôn với tôi, hôn lẽ cũng đã làm rồi; nay lại nuốt lời mà bội ước, lại còn muốn làm cho hoai cái danh-dự của tôi. Ông là người minh lý, ông hãy nghĩ thử coi trong đời có cái giống nhơn-tính gì, có cái đạo-lý gì như vậy chăng?

Thơ ông không tin, thì xin ông hãy hỏi lại cháu ông coi năm họ tại La-sĩ-Đích, năng dãi tôi thế nào, năng dính ước với tôi làm sao, mà rồi sao năng lại nhục tôi, việc phân phúc ấy nói đến mà đau lòng, nói ít hiểu nhiều không hơi dẫu mà kể cho xiết.

Nghiêm-thiên-Lý đồn thủ vãn. vãn.....

«Tôi xem bức thơ ấy rồi chừng đó tôi «mới biết Mai-Anh đã có tư tình với «Nghiêm-thiên-Lý; hay được việc ấy phải «như ai thì, giận ghét Mai-Anh, chớ tôi «thì mắng lắm, nghĩ rằng nếu bức thơ «này mà tới tay Vĩnh-Tiên thì chắc ông «nổi giận mà thù tài-sảng của Mai-Anh «lại, nay ta dấu phúc ông đi mà trao cho «Mai-Anh thì chắc sao Mai-Anh cũng cảm «ơn ta. Rồi tôi nghĩ lại, nếu làm như vậy «thì bất quá năng cảm ơn ta mà thôi, chớ «cũng chưa át thương ta; chi bằng đưa «phứt cho Vĩnh-Tiên, rồi chờ lúc ông «giận dữ mà làm năng thế nào, chừng ấy «ta sẽ kiếm thế mà cứu năng, thì năng «mới biết rằng nhờ ta cứu năng, át năng «mới yêu thương ta cho. Tôi như định «như vậy rồi, liền đem bức thơ ấy mà «trao cho Vương-vinh-Tiên xem, quả «nhiên ông nổi giận phừng phừng, đi tuốc «vào phòng Mai-Anh, rầy mắng năng sao «đó, tuy tôi không hiểu đặng, chớ tôi có ý «coi từ đó về sau khi sắc ông chẳng hề «vui về khi nào, còn Mai-Anh thì coi bộ «buồn rầu sợ sệt lắm.»

(Sau sẽ tiếp theo) NGUYỄN-CHÁNH-SẮT. Diẽn nôm

AI TÍN

Ông Đỗ-khiên-Phước là ông thân của ông Đỗ-kỷ-Tường cai-tổng Long-hưng-trung và là ông nội của bà Phủ Trần-nguyên-Lượng ở Cai-lậy từ trần hôm ngày 23 Juillet 1918, mà mới an táng hôm 6 Août tại Bình-diên hạt Chợ-lớn.

Nguyễn ông Đỗ-khiên-Phước là người giúp việc nhà nước có công làm đền Tri-huyện rồi xin hồi hưu mà lo việc nhà, sau đến khi nhà nước lập Hội-đồng quản-hạt là năm 1880 ngài đứng tuyền cử làm Hội-nghị-viên một lược với ông Blansubé là lớp trước hơn hết.

Năm nay ngài hưởng thọ 91 tuổi, con cháu rất đông, trong nhà hiện đủ năm đời thật là ít có.

Trong đám táng ngài thì có quan chánh Chủ-tỉnh Chợ-lớn là ông Balencie thừa lệnh quan Nguyễn-soái mà đưa quan cửu lên đường, và có quan lớn Đốc-phủ Nguyễn-tân-Sử, ông Thượng-nghị-viện Lê-văn-Trung, quan Huyện Báy, quan Huyện Triệu cùng là cai Phó-tổng và các ban Trưởng trong hạt Cholon và các nơi khác đến đưa đồng đão.

Quan Chủ-tỉnh Cholon thế cho quan Nguyễn-soái có đọc một bài điệu biệt bằng tiếng Langsa, và Quan lớn Đốc-phủ Sử có đọc một bài tiếng Annam như sau đây :

Bản Quan Chủ-tỉnh,

Thay mặt quan Trên, Liệt-vị, Chư tôn.

Tôi xin thay mặt cho quan Chủ-tỉnh, cho viên-chức Phan-ty và tổng làng tỉnh Cholon mà đọc bài tông biệt quan cựu Tri-huyện Đỗ-dại-Nhơn từ trần, dâng tỏ tình thương xót.

Cho hay : Người sanh trăm tuổi giữa Nam-châu, ai chẳng một phen về chín suối, nhưng mà : Cũng có kẻ hơi vừa tác thì tánh danh liền mất ; Cũng có người xét tuy chôn mà thình giá bấy còn.

Như quan cựu Tri-huyện Đỗ-dại-Nhơn : Kể từ ngày xuất sĩ, ra giúp việc Nhà-nước Langsa, năm 1864 thì Ngài đốc cử

làm Cai-tổng Long-hưng-Thượng, Long-hưng-Trung và Long-hưng-Hạ.

Năm 1867 thì vinh thăng chức Tri-Huyện, phó nhâm Huyện Phú-quốc, có giúp sức dẹp giặc Nguyễn-trung-Trục tục kêu là giặc Mai Quyến.

Năm 1868 thiên bỗ ngồi Travinh, có bình giặc Đê-độc-Triệu

Năm 1869 bà chánh thất rui mang nhãn bệnh, hai mắt phải bị mù, nên Ngài phải xin nghỉ về mà quản sự việc nhà.

Đến năm 1880, Nhà-Nước lập quan-hạt hội-đồng, thì Ngài đặng trac cử hội-viên—Còn như về sự thường cách chương công, thì Ngài đã có được thưởng thọ Canh-nông-hội công-bãi và Cao-miên-Quốc Bội-tinh. Lại vì công nghiệp thâm niên nên lúc quan Tổng-Thống Sarraut viếng tỉnh thì đã có xin cho Ngài Ngũ-dâng-bội-Tinh vì có tờ của quan Chánh L'Helgoualc'h Chủ-tỉnh Cholon xin như vậy :

« Tôi xin Nhà-nước Langsa nhớ công nghiệp của ông Đỗ-khiên-Phước nay đã 90 tuổi rồi. Khi tuổi xanh ra giúp Nhà-nước Langsa về sự thâu phục Nam-kỳ. Trong các tờ bản bình cơ sự vụ thì đều thấy tên Đỗ-khiên-Phước với tên quan Tổng-dốc Phương, thường thọ tam đẳng bội-tinh đã từ lúc năm 1914 ».

« Tôi xin đây thì tôi có đính theo những trích lược tờ bản tự của quan Giám-Đốc Luro xin ban thưởng cho ông Đỗ-khiên-Phước khi trước ».

10 — « Từ ngày 6 Avril 1866 ; Về sự sang quá nhiều loạn trong huyện Tân-long. Xét trong vụ ấy thì cách điều chế rất giỏi của ông chức viên Đỗ-hữu-Phương và Cai-tổng Phước là hai người trung nghĩa cần mưu làm cho dân nghịch kinh sợ lánh xa, mà chẳng dảm nhiều nương trong hạt. »

« Hai vị ấy có bắt dựng thơ tén của con quần Định và gán trích hoạch nó đặng, lại đã có nhiều phen bắt dựng dân nghịch lớn. Vậy theo lẽ công, bình, tôi dảm xin quân-luật-công-bãi cho hai người ấy. »

20 — « Từ ngày 3 Février 1867. Tôi kính xin với quan Nguyễn-soái thủy, ban từ thường cách cho các người sau này : « Duy Cai-tổng Phước là một Cai-tổng mẫn cảm trung nghĩa và là người phủ hộ hào cường trong xứ, nên dân nghịch nghe danh kính sợ và mỗi khi nghịch dẫn khởi đoàn thì người đã sẵn sàng tới được. »

30 — « Từ ngày 3 Février 1867. Tôi kính xin tờ cùng quan trên : Hộ-trưởng Phương và Cai-tổng Phước có đi tới các chỗ nhiều nơi mà khuyến dụ dân Annam an cư lạc nghiệp. »

« Vậy nên tôi xin kính nhắc quan trên những công nghiệp hai vị ấy, là người đã có tỏ sự hết lòng trung nghĩa cùng Nhà-nước Langsa ».

Vậy đáng xưng tụng cho Ngài : Bởi có công nên mới có danh, quyền cai trăm dặm, bởi có đức, nên mới có thọ luồi quá chín mươi. Con cháu đầy đày, cũng chớ phạm với trong làng trong nước. Giòng dòng miền viễn, ước lâu dài như kia núi ngọc sông.

Lâm thương thay, lúc kẻ mất người còn, như tình bao xiết!!! Thăm khen bấy, bực tuổi cao tác cả, trên thế mấy ai.

Trên chức sắc dưới tông làng, tình thương tiết tan môn bửu bạc, cõi Bồng lai, miền Tiên-cảnh nguyện linh hồn lạc thổ tiêu điều.

Trước mồ phần rơi lụy, ngàn thu tông biệt lẫn sau.

Dưới chín suối nghĩ yên, muôn thuở chim bao đất chót.

Một vị Thông-tin Chợ-lớn,

Đại-việt Tập-chữ

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

- Má trọn năm..... 5 00
 - Giá sáu tháng..... 3 00
 - Bán lẻ mỗi tập..... 0 50
- Báo-quán tại Longxuyên

Chuyện khôi hài

Xong chưa

Tương-lễ Mềm học chữ. Nho chưa đầy lá mít, mà tánh hay tự đất ít chịu học thêm với ai, ngày kia có một người đòn-bà rước đến nhà đặng viết văn đọc cho chồng trong lúc làm tuần. Người đòn bà ấy nói chồng tôi tên là Trần-văn-Trông. Mềm quên chữ Trông viết làm sao, bèn vẽ bình tròn tròn in như cái trống mà làm dấu, viết rồi xếp cất. Tên học-trò kia hay học mạch lấy cái bài văn ấy đọc làm bữa chơi, khi đọc tới chữ Trần-vân ○ gặp cái khoanh tròn bèn lấy viết số thêm một số ngay chính giữa. Khi đọc văn, Mềm quên người chết tên là Trần-vân-Trông, đọc đến chữ Trần-vân ○ thấy có khoanh tròn mà số ngay chính giữa là cái gáo múc nước, bèn đọc đại Trần-vân-Gáo. Thiều hạ cười rộ. Chủ nhà nắm áo anh ta mà bắt đến đám làm tuần, và nói : Chồng tôi tên là Trần-vân-Trông sao chú lại đọc Trần-vân-Gáo ?— Anh ta thất kinh bèn đáp rằng : Trông tôi vậy phải rồi, chả nào khéo khuấy chơi, tra cáng thêm nên mới thành ra gáo.

LỤC-MỘNG-CẢNH
Long-xuyên.



Thuốc Phát-lãnh-huống trị bệnh nóng lạnh rất nên thân hiệu; tại tiệm Nhị-thiên-đường ở Cholon có bán.

TUY KIỂU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Tin nhà ngày một van tin,
Mặt tinh cát-lộ, (1) lạc tinh Tàu-khương (2).

Nghĩ ra nhét cũng nên đường,
Tâm hơi ai để giữ giàng cho ta.

Trộm nghe kẻ lớn (3) trong nhà.
Ở vào khuôn phép, nói ra môi giềng.

E thay! Những đạ phi thường,
Đề dò rúng biển khôn lường đây sông.

Mà ta trót một năm ròng,
Thề nào cùng chàng dấu xong được nào.

Bây chầy chưa tỏ tiêu hao,
Uớc là trong có làm sao chăng là?

Xin chàng kịp liệu lại nhà,
Trước là đẹp ý sau ta biết tình ;

Vì bằng giữ mực dầu quanh,
Rày lần mai lựa như hình chưa thông.

Nghe lời khuyên như thông dong,
Đành lòng Sanh mới quyết lòng hói trang.

Rạng mai gởi đèn thưng dằng (4),
Thúc-ông cũng vội giục chàng ninh gia.

Tiền đưa một chén quan-hà,
Xuân-đinh (5) thoát đã giao ra Cao-đinh (6).

Mà tin bên nhà, thì ngày một van tin (2) Tôi e anh mặt tinh cát-lộ, mà lạc tinh Tàu khương đó.

Thiệt tôi nghĩ đến cũng nên đường sơ-sệt,
Vả lại sự tâm hơi ai mà giữ gìn cho ta đặng.

Văn tôi lại trộm nghe kẻ lớn trong nhà,
Ở vào trong thì khuôn phép, hề nói ra thì giềng mối.

Tôi e thay ! bụng dạ đòn bà là dạ phi thường (không chừng không đời).

Có đề mà dò rúng biển, cũng khó mà lường đây sông nữa.

Mà đời ta cùng nhau đã trót một năm ròng rồi,

Dầu thề nào cũng không giấu xong được nào ?

Tuy là bấy chầy chưa rõ tiêu hao làm sao,

Hoặc là ở trong cũng có làm sao đó mà.

Vậy tôi xin chàng mau mau kịp liệu lại thăm nhà,

Trước là đẹp ý chị, được sau cho ta biết tình luôn thề.

Chớ vì bằng mình giữ mực dầu quanh mãi,

Đề rày lần mai lựa, như hình chưa thông vậy sao ?

Sanh thông dong nghe theo lời Kiều khuyên nhủ,

Cũng đành lòng, nên mới quyết lòng hói trang đó.

Rạng nay mai mới đến thưa cùng thưng-dường,

Thì Thúc-ông nghe phải cũng vội giục chàng về ninh-gia nữa.

Kiều sắm sửa quan hà đưa đón,

Nơi Xuân-đinh vừa mắng thì đã giao ra Cao-đinh mà tiền biệt.

NGHĨA XUÔI

Kiểu nói với Thúc-Sa h rằng: « Tin bên nhà một ngày một vắng tin, e chàng... »

song tiếc rượu quan hà tố g biệt, nơi chốn Xuân-đình thoát đã giao ra Cao-đình...

DIỄN TỊCH

- (1) Cãi-lầy. - Cãi-lầy lời chi, nghĩa là: (vợ bé.)
(2) Tàu-khang. - Là: Tàu-khang chi thê: Vợ lớn, vợ e ông hồi còn nghèo...

Trong Tinh sử có câu thi: Hào thượng xuân phong hô thương đình. Chữ Xuân-đình n lấy hai chữ trong câu thơ...

Trọng bài thi như sau đây, lấy Tinh-sử coi thì rõ:

Hào thượng xuân phong hô thương đình, Liều điều đặng mạng hệ. Nhơn tình, huyễn oanh cứu trụ hồn tương tuyền.

Dục biệt lân đề từ ngũ thỉnh.

(8) Cao đình. - Là chỗ biệt nhau. « Nói đến hai chữ Xuân-đình thì nhớ lúc trước ông Hằng-lê-Nghi giải là Xuân-đình là ngày cúng bửc Khổng Tử. »

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-ĐIỆN

THƠ

Thiện ác hữu báo

Thơ này đặt theo điển lục-bác, văn câu xuôi miệng dễ đọc dễ ngâm, sự tích cũng hay, bao ứng rất nhiệm mầu, đáng để mà làm gương cho hậu thế.

Giá mỗi cuốn là.....0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-Cửa số 151 đường Catinat có bán.

THÚ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly Hux lưu lạc)

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Nó cũng cứ việc mổ sâu chằm rũi như thường nơi một bên rồi đó. Có bữa nó tôi vát cây mà phang con chim sẻ, may nhờ mộc-tướng kềm tay...

Ngày nọ có lỵ h mời tiểu-thơ đến coi xử hình một đứa tội nhờn. Tiểu-thơ

đự dự một hồi rồi mới chịu đi. Còn tôi cũng vậy, tôi tính ít tay ra coi thử g chuyện... »

Bình nhật Hoàng-hậu hay thuật chuyện chơi biếu, đi số g, Hoàng-hậu thấy tôi thích về nghiệp ấy nên con nào tôi chẳng đặng vui, hi Hoàng-hậu bày ra mà giải muộn.

quân thù-hủ. Nhưng vậy tôi chẳng rành cuộc ghe thuyền xứ này cho lắm, vì xứ này ghe lương nhỏ nhỏ chớ cũng bằng tàu trận xứ tôi.

Hoàng-hậu bèn nói nếu tôi bằng lòng, Hoàng-hậu sẽ kêu thợ khéo đặt đòng cho tôi một chiếc ghe nhẹ nọ, rồi chọn bến nào nhỏ cạn cho tôi chèo chớ nà à giải khuấy những cơn nhân hạ.

Các cuộc đàng hoàng, Hoàng-hậu mừng không xiết kể Hoàng-hậu kéo vạt áo học vào, chạy đi khoe Thánh-thượng.

Đức vua cũng vui mừng. Rồi sai thợ đem vôi các, đá gạch ra mé tường ngự-huê-viên xây một cái hồ rộng lớn, có vôi

TỰ DO DIỄN ĐÀNG (TRIBUNE LIBRE)

Cholon, le 10 Août 1918.

Quang-Huy đại bửu-hiệu nhả giãm;

Kính ó g được rõ: Xưa rảnh tôi nghe các qui-báo đều có rao báo về sự trá Mộng-Trê... »

Té ra mới vài kỳ báo Lục-tinh Tân-văn sau đây, tôi là thấy trà Mộng-Tiên của ông... »

Nay kính

MỘNG-LÁT

Cholon

Nam-trung Nhật-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Table with 2 columns: Price type and Price value. Includes: Giá trọn năm... 5 \$00, Giá sáu tháng... 3 00, Bán lẻ mỗi số... 0 10.

Báo quán tại đường Catinat, số 157, Saigon

DENTIFRICES THƯỚC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA BÉNÉDICTINS de SOULAC LÂM RA Thuộc nước, thuộc sét, thuốc bột hay là xà-bông.

Rượu Cỗ-nhạc VIEILLE EAU-DE-VIE DE JEAN là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay.

phụng nước chảy ð ð đây mãi. Khách qu n b e... »

Đời khi, tôi trươg bừm thuận-gió chạy u, n... »

Chơi xong n ắng r ẻ h ản, ai nấy lui về, tiểu-thơ thò tay vớt lấy chiếc ghe...

Tuy là việc chơi nhưng mà một hôm kia tôi lò g vong mạ g; sáng đây tôi xin thuật lại mà giúp vui.

Bữa ấy... »

Một lần nữa, tên giữ vườn mắc đi việc khác, nên xô ước ra sớm hơn mọi lần.

Con nhái cũng hoảng nháy xang xá lên, té nhảm đầu tôi, nhận chìm xuống nước.

M y thuyền nhẹ, úp rồi lại lại như xưa. Tôi sẵn bề lợi, lợi vào treo lên, xách chèo bơi theo con nhái.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

